

*Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!*

*Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 27/08/2024.*

---

## **PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP**

### **BÀI 07**

Trong bài học hôm trước, có người hỏi Hòa Thượng rằng họ đã thọ 5 giới gồm: “*Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ*” thế mà trong mộng vẫn thấy mình giết người và trong cuộc sống thường ngày có khởi ý niệm ác này, như thế có phải là phá giới không? Hòa Thượng trả lời rằng nếu thọ 5 giới thì “*trên tâm*” không luận tội mà chỉ luận tội “*trên sự*” tức là có làm thì mới phạm giới, tuy nhiên, thọ Bồ Tát giới thì sẽ luận tội ở “*trên tâm*”.

Nhiều người không hiểu điều này nên thấy người ta thọ Bồ Tát giới thì bắt chước thọ giới theo. Họ nghe thông tin rằng khi thọ Bồ Tát giới thì chết đi sẽ được làm Bồ Tát hoặc chỉ cần thọ Bồ Tát giới là mình làm Bồ Tát. Cũng có người bảo chúng ta thọ Bồ Tát giới là để đòi hỏi sự cúng dường vì Bồ Tát là phải biết thí xả. Chúng ta nên hiểu rằng khởi tâm động niệm, hành động tạo tác của Bồ Tát rất tỉ mỉ quán sát và Bồ Tát có một pháp là “*Ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp, không để bất cứ một ý niệm bất thiện nào xen tạp*”.

Cho nên chúng ta phải biết thưa hỏi đến Thầy Cô bên trên, đến bạn đạo để biết việc mình làm có sai không? Nếu chúng ta không hỏi ai, tự cho mình là biết và xem người xung quanh mình là không biết thì sẽ bị người khác gạt te tua. Sau khi sự việc đã đổ bể ra rồi thì chúng ta mới biết rằng không chỉ mình mà bao nhiêu người khác trong và ngoài nước đều bị gạt như mình. Đó là trong cuộc sống thường ngày còn trong tu hành thì chắc chắn phải hỏi.

Trong thời gian trước, người ta lưu truyền và kêu gọi nhau chép Kinh Địa Tạng và đặt Kinh vào tượng Địa Tạng rồi nhập thất. Đó là việc của người ta chúng không bàn đến mà chúng ta chỉ nhắc đến vai trò, trách nhiệm của các Thầy Cô giáo chúng ta hiện đang làm công tác giáo dục. Tại sao mình không làm tròn trách nhiệm của Thầy Cô giáo mà đi chép Kinh để nhập thất trong khi Kinh được chép ra hay phổ biến là để cho người đọc hiểu mà thực hành thì mới có lợi ích. Hòa Thượng từng cảnh báo là có tới 99%, chúng ta có nguy cơ rơi vào tà kiến.

Chúng ta đừng chủ quan mà ý lại vào việc mình là người có học thức, có bằng cấp! Vừa rồi ở Bình Thuận, có người là giáo viên nhiều năm, đã tin theo một đạo lạ, khiến vợ chồng tan nhà nát cửa, ly tán nhau. Cho nên khi có vấn đề gì thì mình phải biết thưa hỏi lên Ông Bà, Cha Mẹ, Thầy Cô hoặc những người trong dòng họ có tu tập, có đức

hạnh. Nếu sự việc bất thường thì những người cao hơn sẽ giúp mình nhìn nhận đúng sự việc. Tránh âm thầm tự làm, đến lúc đổ bể ra thì hết cứu chữa. Chúng ta phải đặc biệt chú ý chỗ này.

Ngày xưa Ngài Lý Bình Nam chỉ khuyên người ta quy y Tam Bảo chứ không khuyên thọ trì ngũ giới. Vì sao? Vì họ không làm được. Ngài khuyên họ quy y Phật là Giác, quy y Pháp là Chánh và quy y Tăng là Tịnh, khuyên họ trở về với Giác, Chánh, Tịnh dần dần họ tin rồi, mới khuyên họ giữ giới. Tuy nhiên, có rất nhiều người khi được quý Thầy hỏi tại Lễ Quy Y Tam Bảo và thọ năm giới rằng: *“Phật tử có thể giữ được giới không sát sanh không?”* thì Phật tử đều thưa là *“Dạ! Giữ được ạ!”* nhưng bản thân họ mập mờ không giữ giới. Họ phát nguyện thọ giới rồi nhưng không giữ giới, đặc biệt có khi còn phạm cả giới *“Tà dâm”*.

Trong bài học hôm nay, câu hỏi thứ nhất có người hỏi rằng: *“Thưa Hòa Thượng, có người phát tâm xuất gia và nghe nói một tự viện nào đó có một minh sư nên liền đến nơi đó làm công quả, hy vọng có thể thân cận, kết duyên và trở thành đệ tử nơi đó. Cách làm như vậy có phải bị xem là có tâm riêng tư cầu ân báo, cầu quả báo hay không?”*

Hòa Thượng trả lời rằng: *“Người xuất gia nhất định phải hiểu rõ ý nghĩa của xuất gia nếu không về sau, hành nghi và việc làm của chúng ta trái phạm với giới luật mà Thế Tôn đã định ra cho người xuất gia. Vậy thì không tốt! Xuất gia thì phải làm ra tấm gương *“học vi nhân sư, hành vi thế phạm”* cho đại chúng xã hội. Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều là mô phạm cho đại chúng xã hội. Như vậy thì xuất gia mới có vô lượng vô biên công đức.*

*“Nếu làm trái lại sẽ không bằng người tại gia. Tại gia tu hành vẫn có thể có được thành tựu, thành Phật, thành Bồ Tát. Cho nên người chân thật là bậc thiện tri thức thì không tùy tiện khuyên người xuất gia. Tổ sư Ấn Quang cả đời không khuyên người xuất gia cũng không dám nhận đệ tử xuất gia. Lão cư sĩ Lý Bình Nam cũng không khuyên người xuất gia.*

*“Ở thời đại hiện đại, người tại gia làm công tác hoằng pháp lợi sanh cũng rất thù thắng. Xuất gia là việc không dễ dàng, chân thật xuất gia làm mô phạm cho trời và người, điều này đáng được tôn kính, tán thán. Cách làm của bạn chính xác, cần phải thân cận bậc minh sư, bậc chân thiện tri thức.*

*“Còn nếu không làm như vậy mà bạn ở trong đạo tràng một thời gian, bạn phát hiện ra lão sư, đồng học ở trong đó không phù hợp với bạn thì lúc đó bạn phải ra đi. Làm như vậy, không có chỗ tốt mà trái lại còn tạo ra tội nghiệp, cho nên nhất định phải thận trọng!”*

Hòa Thượng từng chỉ dạy rằng trong thời Mạt pháp này, người tại gia đều có thể hoằng dương Phật pháp, hoằng dương chuẩn mực Thánh Hiền. Trong quá trình hoằng pháp lợi sanh, chúng ta không nhất thiết phải mang hình thái nhất định nào đó mà có

thể hòa nhập vào mọi hình thái trong xã hội để thúc đẩy chuẩn mực Thánh Hiền và giáo huấn của Phật. Ví dụ, để hòa nhập với đời sống, chúng ta không dùng từ “*ăn chay*” vì nhiều người sẽ phản đối mà dùng từ “*ăn xanh*” thì sẽ được nhiều người dễ tiếp nhận.

Hoặc là chúng ta khuyên họ học Phật thì có thể họ phản đối nhưng khi khuyên họ “*Hiếu dưỡng Phụ Mẫu*”, kính trọng Thầy Cô và làm một người tốt thì họ không phản đối, vì đó là căn gốc làm người. Chúng ta không cần nói đến một chữ Phật pháp, không cần mặc áo nâu hay bộ đồ lam mới gọi là tu.

Câu hỏi thứ hai: Có người hỏi rằng “*Kinh Địa Tạng nói công đức không cách gì cho người, nhất định phải chính mình tu học. Chỉ có phước đức mới có thể cho người. Xin hỏi hồi hướng cho một người nào đó có thể có được công đức lợi ích hay không?*”

Hòa Thượng trả lời: “*Nếu bạn tu hành có công đức thì bạn hướng đến người nào đó thì người đó cũng có được lợi ích. Công đức và phước đức không giống nhau. Chúng ta có tiền tài, vật chất có thể cho người cùng hưởng hay chúng ta có gian nhà, căn phòng có thể cho người khác ở. Đây là bạn đem phước đức để chia sẻ cho người khác. Chúng ta ở xã hội, có địa vị cũng có thể cho người khác cùng hưởng.*”

“*Ví dụ như Thích Ca Mâu Ni Phật xả bỏ vương miện, nhường ngôi vua. Đại sư An Thế Cao vốn dĩ là quốc vương, làm vua nửa năm thì bỏ ngôi vua, phát tâm xuất gia, nhường ngôi vua cho người chú. Đây là đem phước đức nhường cho người khác.*”

“*Công đức thì không được. Công đức là gì vậy? Giới Định Tuệ là công đức. Bạn không giữ giới, tôi giữ giới, tôi không cách gì đem công đức trì giới cho bạn. Tôi được Định, tôi khai mở Trí Tuệ, cũng không cách gì đem công đức của Định Tuệ cho bạn. Cho nên công đức không cách gì cho người. Phước đức thì có thể cho người cùng hưởng. Nguyễn Dĩ Thử Công Đức, Hồi Hướng Cấp Mộ Nhân nghĩa là đem công đức này hồi hướng cho một người nào đó. Đây là bạn đặc biệt vì họ mà tu tập công đức. Công đức này có thể đạt được.*”

“*Ví dụ bạn của bạn đã qua đời và bạn đặc biệt vì họ mà tụng 100 bộ Kinh Địa Tạng. Nếu không vì họ mất thì bạn cũng không tụng phải không? Công đức này họ cũng có thể nhận được. Họ nhận được bao nhiêu? Kinh Địa Tạng nói 7 phần công đức họ nhận được 1 phần. Tuy bạn đặc biệt vì họ mà làm nhưng cái họ có được vẫn là phước đức.*”

“*Kinh Địa Tạng nói mẫu thân của Bà La Môn nữ khi sanh tiền đã tạo tác ác nghiệp. Người con gái hiểu được Phật pháp biết quả báo của mẹ mình ở địa ngục nên sau khi Mẹ chết, cô rất thương nhớ. Cô làm thế nào cứu Mẹ mình? Cô dùng hiếu tâm chân thành cảm động được Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai.*”

“*Đức Phật dạy cô niệm Phật, cô đã dùng hiếu tâm khẩn thiết cứu Mẹ mà niệm Phật. Dùng tâm chân thành vì muốn cứu Mẹ khỏi địa ngục mà cô niệm một ngày một đêm. Chỉ dùng 1 ngày 1 đêm niệm Phật mà cô chứng được Nhất Tâm Bất Loạn,*”

*tương đương với sơ quả Tu Đà Hoàn của Tiểu Thừa và tương đương Viên Giáo Thất Tín Vị Bồ Tát của Đại Thừa. Cô đã chân thành đến cùng tội nên mới có được hiệu quả này.*

*“Mẹ của Bà La Môn nữ nhờ công đức này mà thoát khỏi địa ngục sanh lên cõi trời. Vì Mẹ ở trong địa ngục nên cô đã chân thật phát tâm cứu Mẹ. Nhờ hiếu tâm mới niệm Phật được đến Nhất Tâm Bất Loạn.”* Giống như Ngài Oánh Kha khi biết mình tạo tội như thế thì biết mình nhất định đọa địa ngục nên không còn cách nào hơn là phải sám hối niệm Phật. Niệm được ba ngày ba đêm thì thấy được Phật A Di Đà.

Hòa Thượng tiếp lời: *“Sở dĩ cô có được thành tựu thù thắng như vậy là vì mẹ cô làm tăng thượng duyên cho cô. Nhờ đó, mẫu thân của cô có thể thoát khỏi địa ngục, sanh thiên.”* Cho dù công đức của chúng ta như thế nào thì người chúng ta hồi hướng cũng chỉ nhận được phước đức. Công đức siêu độ cho người khác cao nhất chỉ được lên cõi trời. Nếu muốn vãng sanh được Thế Giới Tây Phương Cực Lạc thì nhất định người đó phải tu để chuyển đổi tâm của mình, chân thật phát tâm niệm Phật, phát tâm cầu vãng sanh.

Hòa Thượng Bảo Chí Công, hóa thân Bồ Tát Quán Thế Âm chủ trì, tác lễ cầu siêu cho quý phi của Vua Lương Võ Đế thì bà quý phi này chỉ lên được đến cõi trời. Cho nên tu hành chính là hằng ngày chúng ta phải nỗ lực dụng tâm chứ đừng để đến ngày nào đó khi mình ra đi, mong nhờ một ai đó giúp mình hộ niệm, siêu độ, đưa mình vãng sanh.

Hòa Thượng nói: *“Chúng ta vì người thân quyến thuộc mà tụng Kinh nhưng nếu như “hữu khẩu vô tâm” tức là tụng trên miệng mà không có tâm thì điều đạt được rất là hạn chế. Còn nếu chúng ta có thể làm được như Bà La Môn nữ, niệm Phật một ngày một đêm, đạt Nhất Tâm Bất Loạn, đem công đức này hồi hướng đến cho người chúng ta cầu thì nhất định họ được siêu thoát.”* Trong ví dụ này, siêu thoát ở đây là thoát địa ngục, sanh lên cõi trời là cao nhất. Đây là trên Kinh đã ghi chép.

Ngày nay có nhiều người nói họ đã đưa được mấy trăm người vãng sanh. Hòa Thượng Bảo Chí Công là hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm tác lễ cầu siêu cho quý phi của Vua Lương Võ Đế cũng chỉ giúp quý phi đạt phẩm vị cao nhất là sanh thiên, chứ không phải vãng sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Chúng ta nên lưu ý rằng chủ trì của buổi lễ là hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm chứ không phải một người bình thường hay người đầy danh vọng lợi dưỡng, thị phi nhân ngã.

Hòa Thượng nói thêm rằng: *“Cho nên công đức tu hành của chính mình càng thù thắng thì vong nhân được lợi ích càng lớn. Nếu chúng ta niệm Phật, tụng Kinh, lễ Phật mà trong tâm ta tạp niệm không gián đoạn thì lợi ích thu được rất là hạn chế. Những hiệu quả siêu độ và lý luận này đã được mô tả rõ ràng trên Kinh Địa Tạng.”*

***Do đây có thể biết chính mình ngay trong đời này chân thật có thành tựu, chân thật giác ngộ rồi thì phẩm vị càng cao hơn. ”***

Tuy vậy, có làm thì vẫn tốt hơn là không làm. Ở thế gian, khi có tang người ta cũng mời người về tụng kinh, niệm Phật theo đúng bài bản nghi thức, nhờ đó cũng làm an lòng con cháu trong nhà. Do đó, chính mình càng có thành tựu, có công đức, vãng sanh phẩm vị càng cao thì khi chúng ta hồi hướng công đức cho người thân quyến thuộc, oan gia trái chủ thì họ mới được lợi ích. Lợi ích cao nhất là sanh đến cõi trời chứ không phải được vãng sanh Cực Lạc.

Thế mới nói: ***“Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, không tu không đắc”***. Chúng ta tu hành làm ra được tấm gương tốt cho thân bằng quyến thuộc tu hành theo thì mới có thể cùng được giải thoát. Chúng ta không nên cho rằng chúng ta tu hành, có danh phận một chút, rồi nhiều người đến đưa tiễn mình khi lâm chung thì thân bằng quyến thuộc của mình đã được siêu thoát. Nếu có tư tưởng này thì phải xem lại.

Câu hỏi thứ ba: Có người hỏi rằng ***“Khi người chết rồi thì có phải làm hàn thọ thần kinh hay không? Việc này có nên không?”*** Có lẽ đây là nghi thức ở đất nước nơi họ hỏi. Có nơi thì phải rước vong qua cầu, chèo đò v.v. Trả lời câu hỏi này, Hòa Thượng nói: ***“Trên Kinh Phật, không có cách nói như vậy, đây là truyền thuyết của nhân gian. Phật rất từ bi, biết được thời kỳ Mạt pháp, Ma đến nhiều loạn, chúng sanh không cách gì có thể biết được nơi nào nương về, cho nên Ngài dạy rõ cho chúng ta Tứ Y Pháp. Thứ nhất là Y Pháp Bất Y Nhân. Pháp là Kinh điển, Kinh điển không có cách nói như vậy thì chúng ta không nên tin.***

***“Kinh điển rất nhiều nên chúng ta phải y theo một bộ Kinh nào đấy. Khi Thích Ca Mâu Ni Phật còn tại thế, chúng ta có vấn đề thì có thể trực tiếp tìm Ngài để hỏi. Phật như là thầy thuốc, chúng sanh như người bệnh, có bệnh thì đến tìm thầy thuốc. Thầy thuốc cho phương thuốc, người bệnh y theo đó mà uống để trị bệnh. Người bệnh uống thuốc vào thì bệnh liền khỏi. Hiện tại Phật không còn nữa, Kinh điển thì do Phật nói ra cho nên chúng ta phải căn cứ vào Kinh điển”***.

Nếu Kinh điển nhiều quá, chúng ta không biết Kinh nào để xem thì chúng ta nương tựa vào các bậc tu hành chân chánh, như hiện tại chúng ta đang học theo Hòa Thượng Tịnh Không. Nếu Ngài nói có, nên làm thì chúng ta làm, còn nếu Hòa Thượng không nhắc đến thì chúng ta không làm.

Hòa Thượng nói: ***“Phật đã chỉ ra cho chúng ta một phương pháp. Thời kỳ Chánh pháp thì giới luật thành tựu, thời kỳ Tượng pháp thì thiền định thành tựu, thời kỳ Mạt pháp thì Tịnh độ thành tựu. Ngày nay là chúng ta đang sống trong thời kỳ Mạt pháp, chúng ta phải lấy pháp môn Tịnh Độ. Đây là tuân thủ theo sự chỉ dẫn của Thích Ca Mâu Ni Phật”***.

Ý Hòa Thượng muốn nhắc đến việc chúng ta nên căn cứ vào các Kinh điển Tịnh Độ. Đó là Tịnh Độ Ngũ Kinh, nếu trong Tịnh Độ Ngũ Kinh có nói thì chúng ta làm theo. Nếu trong Kinh Tịnh Độ không nói thì chúng ta không cần bận tâm. Việc tuân thủ theo Kinh điển tưởng chừng là dễ nhưng khi trong gia đình chúng ta có người mất thì mọi việc rối loạn ngay. Người ngoài sẽ chỉ đạo, sai xử chúng ta cho nên chúng ta phải thận trọng và sáng suốt. Chúng ta phải chủ động có sự an bài thỏa đáng, chỉ nghe theo người nào đã được chỉ định họp bàn trước. Trong câu hỏi của đồng tu nêu trên, Hòa Thượng khẳng định là chúng ta phải tuân thủ theo Kinh điển. Kinh điển không nói thì không nghe theo.

Câu hỏi thứ tư: *Có người xin Hòa Thượng khai thị về việc người học Phật thường hay niệm Phật A Di Đà mà không hiểu về diệu tánh của A Di Đà, không hiểu về pháp môn niệm Phật?* Thật ra, một người chân thành niệm Phật thì không cần phải hiểu về pháp môn niệm Phật vẫn có thể tu thành tựu như các cụ già hay ông thợ vá nôi.

Ông thợ vá nôi khi đến gặp Hòa Thượng Đệ Nhàn xin xuất gia, được Hòa Thượng chỉ dạy rằng ông cứ chân thành niệm Phật, niệm mệt thì nghỉ, niệm đến khi đói thì ăn, xong việc thì lại niệm Phật. Nghe lời thật làm, Ngài niệm được ba năm thì đứng mà vắng sanh. Còn những người ham tìm hiểu thì trong đầu họ chỉ đầy nghi vấn nên niệm Phật không chân thành.

Nếu chúng ta đã được một vị thầy khả kính chỉ dạy thì chúng ta chỉ việc chân thành mà niệm, đâu cần hoài nghi. Niệm lâu ngày sẽ có hiệu quả. Nhờ niệm Phật chân thành thì hoài nghi cũng sẽ không còn. Niệm Phật còn có hoài nghi thì dù cho niệm nhiều năm tháng cũng không thành tựu, vẫn bị đọa lạc.

Trả lời câu hỏi này, Hòa Thượng nói: ***“Bạn hỏi ra câu hỏi này cũng có đạo lý! Nhất định chúng ta phải nghe Kinh nhiều để đoạn nghi sanh tín. Khi sanh khởi tín tâm kiên định rồi, với nguyện vọng chân thật, chúng ta buông bỏ vạn duyên nhất hướng chuyên niệm liền sẽ có thể thành công. Người không hoài nghi và có thể lý giải được Kinh giáo thì rất tốt mà không lý giải được, không hiểu rõ cũng không hề gì.***

***“Đối với người có hoài nghi thì nghi là chướng ngại lớn nhất của Bồ Tát nên nhất định phải đoạn nghi sanh tín. Phật Thích Ca Mâu Ni cũng vì sự nghi hoặc rất khó trừ bỏ của chúng ta nên giảng Kinh thuyết pháp trong suốt 49 năm. Ngài thuyết giảng hơn 300 hội để bạt trừ những nghi vấn của chúng ta. Nếu mọi người đều không có nghi hoặc thì Phật không cần dùng thời gian dài đến như vậy để giảng Kinh nói pháp.”***

Đối với pháp môn niệm Phật, người đã hiểu được đạo lý nơi Kinh nói thì càng tốt, còn nếu chưa hiểu thì cũng không hề có chướng ngại. Những người không còn nghi ngờ thì không cần nghe Kinh, chỉ cần lão thật, chân thật mà niệm một câu ***“A Di Đà Phật”***

như những ông già bà cả thì nhất định sẽ tu hành thành tựu. Giống như ông thợ vá nôi được Hòa Thượng Đế Nhân khuyên rằng ông đã già, không làm được pháp sự gì được thì ông cứ ở ngôi chùa hoang đó mà lão thật niệm Phật, Hòa Thượng sẽ cử mấy người phật tử lo cơm nước cho ông. Ấy vậy mà, ông nghe lời, chỉ trong ba năm niệm Phật là thành tựu.

Cho nên câu hỏi thứ tư này vị đồng tu đó có nhắc đến việc người niệm Phật thắc mắc cái gì là diệu tánh, linh tánh của Phật hiệu, điều này cho thấy con người mà có quá nhiều nghi hoặc thì tu hành cả đời sẽ khó có thành tựu. Bản thân tôi trước đây cũng không tin Phật, tin Tịnh Độ, nhưng sau khi tôi phiên dịch bài giảng của Hòa Thượng thì đã hiểu ra và tin tưởng vào Hòa Thượng, từ đó, tôi tin Tịnh Độ./.

\*\*\*\*\*

### ***Nam Mô A Di Đà Phật***

*Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*